

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác PCTNTC; ban hành kế hoạch triển khai công tác PCTNTC năm 2024; kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTNTC⁽¹⁾. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh (có Phụ lục danh mục văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo).

2. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN

Cơ quan Thanh tra là đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác PCTNTC. Đối với cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác PCTNTC trong phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ trong công tác PCTNTC. Nhìn chung, trong thời gian qua, cơ quan Thanh tra đã thực hiện

¹ Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTNTC; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán...

tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác PCTNTC.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 829 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTNTC với 47.426 lượt người tham gia bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung PCTNTC trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTNTC... Sở Tư pháp biên soạn, phát hành 02 số Thông tin phổ biến pháp luật (2.200 cuốn), 01 số Tập san Tư pháp (700 cuốn) theo định kỳ. Đồng thời, thường xuyên đăng tải nội dung các văn bản pháp luật mới, các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh nhằm góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của mọi người về pháp luật phòng, chống tham nhũng.

2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và PCTN. Qua việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tham gia giám sát việc triển khai thực hiện; từ đó kịp thời ngăn chặn những hành vi tiêu cực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trang thông tin điện tử, phát hành ấn phẩm, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của cơ quan, đơn vị, địa phương...

b) Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Trong năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trên các lĩnh vực⁽²⁾... Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được các cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị và được công khai, minh bạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức; tạo ý thức, vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân nhằm quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi đối với các chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp, bất cập.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, xử lý công việc; chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; tăng cường công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ⁽³⁾.

² (1) Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2024 ban hành Quy định về nội dung chi và mức chi của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum; (2) Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2024 Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 Ban hành Đơn giá dịch vụ hoạt động quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (4) Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 Ban hành đơn giá quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu Hành chính của tỉnh Kon Tum; (5) Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 quy định 07 (bảy) định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum. (6) Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 04 năm 2024 Bãi bỏ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (7) Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 04 năm 2024 Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; (8) Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 05 năm 2024 Ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; (9) Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 Số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; (10) Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 Số lượng xe ô tô bán tải phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (11) Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 Quy định hạn mức giao đất nông nghiệp do tự khai hoang; hạn mức giao đất ở; hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất được hình thành trước ngày 15 tháng 10 năm 1993; hạn mức giao đất chưa sử dụng; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (12) Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2024 Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.....

³ Công văn số 353/UBND-NC ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử của Trung ương, địa phương, của ngành. Chủ động xây dựng quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Các cơ quan chức năng đã kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính⁽⁴⁾. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ngoài ra, Thanh tra tỉnh đã triển khai thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp⁽⁵⁾; Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh⁽⁶⁾.

- Qua thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác tại một số cơ quan, đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào tặng quà, nhận quà, sử dụng quà tặng sai quy định.

- Các cơ quan, đơn vị đã ban hành kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024, qua rà soát chưa phát hiện trường hợp vi phạm xung đột lợi ích.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ, toàn tỉnh có 24 đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; số công chức, viên chức đã thực hiện chuyển đổi theo kế hoạch là 88/106 người; số công chức, viên chức chưa thực hiện chuyển đổi theo kế hoạch là 18/106 người.

Nguyên nhân: Do một số trường hợp chưa đến thời hạn phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, dự kiến sẽ chuyển đổi vị trí công tác trong thời gian tới.

đ) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị

⁴ Trong kỳ, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra trực tiếp cải cách hành chính tại 10/30 đơn vị (Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Sở Giao thông vận tải; Sở Công Thương; Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện: Tư Mơ Rông, Kon Plông, Ngọc Hồi, Ia H'Drai). Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã giao Sở Nội vụ kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tại 73 cơ quan, đơn vị.

⁵ Quyết định số 141/QĐ-TTr ngày 27 tháng 12 năm 2023; Kết luận số 01/KL-TTr ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Thanh tra tỉnh.

⁶ Trong kỳ, Đoàn kiểm tra công vụ đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 02 đơn vị (Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang và xã Đăk Blà thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum).

định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁽⁷⁾; phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024⁽⁸⁾.

- Các cơ quan, đơn vị đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.583 bản kê khai tài sản, thu nhập (*trong đó: 115 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; 2.206 bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm; 39 bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và 223 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ*); các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đang triển khai xác minh tài sản, thu nhập của 18 cá nhân tại 08 đơn vị: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Dự án và các công trình ĐTXD NN&PTNT, Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và truyền thông, BQL Vườn Quốc gia Chư Mom ray.

e) Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản của Đảng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTNTC; ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2024 để chủ động triển khai thực hiện.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024⁽⁹⁾; kế hoạch cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹⁰⁾.

Trong năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 92 Quyết định công bố danh mục TTHC ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh (*trong đó, có 01 Quyết định công bố TTHC đặc thù tại địa phương và 01 Quyết định công bố 02 nhóm TTHC liên thông thực hiện trên địa bàn tỉnh*).

Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.765 TTHC (*trong đó:*

⁷ Kế hoạch số 763/KH-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 thực hiện kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

⁸ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁹ Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁰ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

cấp tỉnh: 1.397 TTHC, cấp huyện: 227 TTHC; cấp xã: 106 TTHC, chung 3 cấp: 35 TTHC). Việc công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: 1.765/1.765 TTHC. Tỷ lệ công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia so với tổng số TTHC đã công bố danh mục đạt 100%. Cung cấp 990 dịch vụ công toàn trình, 373 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia 1.363/1.765 TTHC của tỉnh.

Đối với danh mục TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã: 1.332/1.397 (*đạt 95,34%, số TTHC không thực hiện tại Trung tâm đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện tiếp nhận tại đơn vị, tại địa điểm trực tiếp giải quyết TTHC là TTHC đặc thù của các đơn vị phải thực hiện tiếp nhận, giải quyết ngay tại hiện trường hoặc tại 2 thời điểm tiếp nhận như: Khám chữa bệnh; kiểm định; kiểm dịch; các TTHC lĩnh vực thanh tra*). Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh đối với 39 TTHC được phê duyệt tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 211.120 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đã giải quyết 205.468 hồ sơ, trong đó, 202.392 hồ sơ đúng và sớm hạn (*tỷ lệ 98,5%*); 3.076 hồ sơ trễ hạn (*phần lớn là do thao tác trả kết quả trễ so với thực tế*); 5.652 hồ sơ đang giải quyết. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc và đảm bảo 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có phiếu xin lỗi, đồng thời báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Hiện nay, có 141/141 (100%) cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh duy trì và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đã hệ thống hóa các quy trình xử lý công việc nội bộ và thủ tục hành chính, giúp người đứng đầu kiểm soát được hiệu quả thực hiện nhiệm vụ ở từng bộ phận, góp phần minh bạch trong hoạt động công vụ và việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2024⁽¹¹⁾; kế hoạch phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh⁽¹²⁾; kế hoạch sửa đổi nội dung tại Kế hoạch số 1945/KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 về triển khai thực hiện “Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số” trên địa bàn tỉnh

¹¹ Kế hoạch số 4627/KH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹² Kế hoạch số 419/KH ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kon Tum⁽¹³⁾...

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm dùng chung bảo đảm tập trung, thông suốt, đáp ứng yêu cầu điều hành của chính quyền các cấp trên môi trường số: (1) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; (2) Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; (3) Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; (4) Hệ thống giao ban trực tuyến của tỉnh; (5) Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; (6) Cổng Thông tin điện tử tỉnh; (7) Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; (8) Trục kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP Kon Tum; (9) Triển khai hệ thống giám sát mã độc có chức năng cho phép quản trị tập trung.

- Thúc đẩy việc ứng dụng công dân số VNeID, ứng dụng thanh toán số, hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, chữ ký số cá nhân, thuế, phí, lệ phí điện tử.

- 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban Biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh. 100% các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

- Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Hệ thống mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng theo năng lực về vốn và chất lượng quản trị hoạt động kinh doanh nhằm phát triển hoạt động dịch vụ ngân hàng nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng. Trên địa bàn tỉnh có 04 Chi nhánh Ngân hàng thương mại Nhà nước/vốn nhà nước chi phối, 06 Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần, 01 chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội, 05 Quỹ tín dụng Nhân dân.

- Các kênh cung ứng sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hiện tại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin viễn thông và internet phát triển mạnh, bao gồm các hình thức thanh toán điện tử, thanh toán thẻ, ví điện tử, QRcode... Các đơn vị chấp nhận thanh toán thẻ cũng đa dạng các ngành nghề, lĩnh vực như siêu thị, các cửa hàng xe máy, điện thoại di động, vàng bạc trang sức, đại lý vé máy bay, bảo hiểm, nhà hàng, spa, karaoke, khu vui chơi, quán cà phê... đáp ứng nhu cầu thanh toán không dùng tiền mặt của người tiêu dùng.

- Tiếp tục triển khai thực thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như nộp thuế điện tử, thanh toán tiền điện, nước...

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện trả lương qua tài khoản cho 906 đơn vị sử dụng ngân sách, đạt 100%.

¹³ Kế hoạch số 184/KH ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ, cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 04 vụ việc có hành vi tham nhũng⁽¹⁴⁾.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong quá trình kiểm tra, giám sát chưa phát hiện tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra

- Trong năm, toàn tỉnh đã triển khai 199 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 157 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất;... với tổng số tiền sai phạm 9.507.528.459 đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước (NSNN) 2.971.245.989 đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 6.499.187.470 đồng. Thu hồi về cho đơn vị 37.095.000 đồng. Xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 698.700.000 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nợ NSNN 2.971.245.898 đồng; đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 803.855.000 đồng, số còn lại đang trong thời gian thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

- Xử lý kỷ luật hành chính: Đối với tập thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 43 tập thể. Đối với cá nhân, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 134 cá nhân, xử lý hình thức kỷ luật khiển trách 01 cá nhân.

- Qua công tác thanh tra, không phát hiện vụ việc tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 1.041 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, trong đó có 1.010 đơn đủ điều kiện xử lý (bao gồm: 51 đơn khiếu nại, 17 đơn tố cáo, 942 đơn kiến nghị, phản ánh).

Số đơn thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 579/1.010 đơn, chiếm tỷ lệ 57,33% tổng số đơn nhận được gồm: 23 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo và 555 đơn kiến nghị, phản ánh. Đến nay, đơn thuộc thẩm

¹⁴ (1) Vụ “Đưa hối lộ”, “Nhận hối lộ” và “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại xã Ngọc Wang, huyện Đắk Hà; (2) Vụ “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Phòng giao dịch Đắk Hà - Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh Kon Tum; (3) Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty Thuận Phong huyện Sa Thầy; (4) Vụ “Nhận hối lộ” xảy ra tại Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum.

quyền của các ngành, các cấp đã được giải quyết là 543/579 đơn, chiếm tỷ lệ 93,78%, gồm: 18 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 524 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đang giải quyết là 36/579 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại và 31 đơn kiến nghị, phản ánh.

Số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chức năng là 431/1.010 đơn, chiếm tỷ lệ 42,67% tổng số đơn nhận được. Số đơn thư này đã: lưu đơn, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

- Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không phát hiện vụ việc tham nhũng.

d) Kết quả phát hiện tham nhũng qua hoạt động khác

Trong năm, 01 cán bộ thuộc Ngân hàng Agribank - chi nhánh Đắk Hà bị kỷ luật và chấm dứt hợp đồng lao động do không tuân thủ quy tắc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin của NHNN và Agribank, sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch với mục đích gian lận, trục lợi trong hoạt động nghiệp vụ.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực

- *Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng, tiêu cực:* Trong kỳ, Cơ quan điều tra đã khởi tố thêm 02 bị can về hành vi tham nhũng đối với vụ án phát hiện năm 2023⁽¹⁵⁾ và khởi tố 04 vụ án, 08 bị can về tội tham nhũng, chức vụ⁽¹⁶⁾.

- *Kết quả xét xử vụ án tham nhũng, tiêu cực:* Tòa án Nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã xét xử 07 vụ án, 13 bị cáo, cụ thể:

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*”, “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tu Mơ Rông năm 2014: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Đinh Thị Liên 10 năm tù về tội “*Tham ô tài sản*”, bị cáo Lê Trung Thành 03 năm tù về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”. Vụ án có kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm đối với Lê

¹⁵ Vụ “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn khi thi hành công vụ*” xảy ra tại Trung tâm môi trường dịch vụ đô thị huyện Đắk Hà năm 2023: Cơ quan Công an huyện Đắk Hà ra quyết định khởi tố 02 bị can (*Trương Công Nam, Đinh Xuân Ba*) về tội “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ*” (năm 2023 đã khởi tố 01 bị can - *Đặng Hùng Cường*). Hiện nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà đã ban hành bản cáo trạng truy tố các bị can trên ra Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà để xét xử.

¹⁶ (1) Vụ “*Đưa hối lộ*”, “*Nhận hối lộ*” và “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại xã Ngọc Wang, huyện Đắk Hà: Khởi tố tội danh “*đưa hối lộ*” đối với bị can Nguyễn Hữu Vương; khởi tố tội danh “*nhận hối lộ*” đối với bị can Bùi Thu Ba - Cán bộ địa chính xã Ngọc Wang; khởi tố 03 bị can: Hoàng Văn Đạt (*Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Wang, huyện Đắk Hà*), Đoàn Thế Tiền (*Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Đắk Hà*), Phạm Văn Dũng (*cán bộ Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Đắk Hà*) về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”. (2) Vụ “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” xảy ra tại Phòng giao dịch Đắk Hà - Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh Kon Tum: khởi tố 01 bị can Đoàn Minh Hạnh (*Trưởng phòng khách hàng cá nhân*) về tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”. (3) Vụ “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty Thuận Phong huyện Sa Thầy: Khởi tố 01 bị can (*nhân viên*) về tội “*Tham ô tài sản*”. (4) Vụ “*Nhận hối lộ*” xảy ra tại Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum: Khởi tố 01 bị can đối với Nguyễn Xuân Đàm (*Phó Giám đốc Trung tâm đăng kiểm 82.01.S Kon Tum*) về tội “*Nhận hối lộ*”.

Trung Thành mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty TNHH TMDV Nam Phát Kon Tum năm 2023: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu Vũ 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tham ô tài sản*”.

+ Vụ án “*Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*” xảy ra tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum năm 2023: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Lê Hữu Nhân (*cán bộ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum*) 36 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thành Nghĩa (*Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum*) 30 tháng tù; bị cáo Phạm Phước (*Phó Bí thư Đảng ủy xã Đoàn Kết, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum*) 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Lê Văn Tuấn (*công tác tại Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế*) 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Vụ án có kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm: bị cáo Lê Hữu Nhân 02 năm tù; bị cáo Nguyễn Thành Nghĩa 01 năm 06 tháng tù.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn 15 tháng tù.

+ Vụ án “*Nhận hối lộ*” và “*Đưa hối lộ*” xảy ra tại Chi cục thuế khu vực số 2 huyện Đắk Tô: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô đã tuyên phạt bị cáo Hứa Thị Thê - Đội trưởng đội nghiệp vụ quản lý thuế 4 năm tù về tội “*Nhận hối lộ*”, bị cáo Đoàn Thị Ngọc Ngân - Viên chức Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Tô 12 tháng tù về tội “*Đưa hối lộ*” (vụ án có kháng cáo năm 2024).

+ Vụ án xảy ra tại Trung tâm môi trường dịch vụ đô thị huyện Đắk Hà: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà đã tuyên phạt bị cáo Đặng Hùng Cường 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Trương Công Nam 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Đinh Xuân Ba 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ*”.

e) Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh phát hiện 04 vụ tham nhũng với số tiền tham nhũng 1.261.858.564 đồng; đến nay đã thu hồi được 645.065.139⁽¹⁷⁾. Ngoài ra, đã khắc phục và thu hồi được 1.384.308.791 đồng từ các vụ án tham nhũng được xét xử trong năm 2024⁽¹⁸⁾.

¹⁷ (1) Vụ “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” xảy ra tại Phòng giao dịch Đắk Hà - Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh Kon Tum: Đã thu hồi 599.665.139 đồng/ 855.000.000 đồng. (2) Vụ “*Nhận hối lộ*” xảy ra tại Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum: Đã khắc phục 45.400.000 đồng.

¹⁸ (1) Vụ án Đinh Thị Liên: đã khắc phục 209.168.000 đồng, còn lại 461.436.000 đồng; (2) Vụ án tại Công ty TNHH TMDV Nam Phát Kon Tum: đã khắc phục 61.793.000 đồng; (3) Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty dịch vụ giao hàng nhanh huyện Đắk Hà: đã khắc phục 11.027.619 đồng. (4) Vụ án “*Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*” xảy ra tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum: Đã thu hồi

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện 19 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại 21 đơn vị. Đến nay, có 18 cuộc đã ban hành kết luận tại 19 cơ quan, đơn vị⁽¹⁹⁾.

Kết quả thanh tra, có 16 cuộc phát hiện sai phạm, nội dung sai phạm chủ yếu như: Chưa công khai một số nội dung theo quy định; chỉ sai định mức chế độ, chỉ không đúng quy định; việc thực hiện chế độ báo cáo PCTN chưa đầy đủ, chưa đúng thời gian; việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập còn thiếu biên bản theo quy định; việc triển khai thực hiện các vị trí việc làm chưa đảm bảo theo quy định; chưa thực hiện được việc thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt... Qua đó, đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 603.942.673 đồng, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm; đồng thời, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTN tại các đơn vị.

5. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN⁽²⁰⁾; Yêu cầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN tại khu vực ngoài nhà nước. Đồng thời công khai đầy đủ các quy định, hướng dẫn về thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh để các đơn vị nắm bắt, thực hiện; thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

- Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh đã đề cao trách nhiệm PCTN. Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy tắc ứng xử; cơ chế kiểm soát nội bộ; các nội dung về công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích và trách nhiệm người đứng đầu... Đồng thời thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức của mình.

6. Phát huy vai trò của xã hội về PCTNTC

450.784.800, khắc phục thêm hậu quả 45.784.000 đồng (5) Vụ án tại Trung tâm môi trường dịch vụ đô thị huyện Đắk Hà: Đã thu hồi được 144.315.372 đồng.

¹⁹ (1) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Rẫy; (2) Ủy ban nhân dân xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai; (3) Ủy ban nhân dân xã Đắk Nhoong, huyện Đắk Glei; (4) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Kon Tum; (5) Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum; (6) Trường THPT Lê Lợi và (7) Trường TH-THSP Ngụ Như Kon Tum, thành phố Kon Tum; (8) Ủy ban nhân dân xã Đắk Pxi, huyện Đắk Hà; (9) Trường Tiểu học - Trung học cơ sở xã Xốp, huyện Đắk Glei; (10) Trung tâm Dịch vụ đầu giá tài sản tỉnh; (11) Trường Mầm non xã Đắk Kroong, huyện Đắk Glei; (12) Trung tâm giám định y khoa tỉnh; (13) Trung tâm y tế huyện Ia H'drai; (14) Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Hà; (15) Ủy ban nhân dân xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà; (16) Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; (17) Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; (18) Trung tâm y tế huyện Đắk Glei; (19) Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

²⁰ Công văn số 432/HD-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 về hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN.

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn có sự phối hợp, tham gia giám sát, góp ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, Ban Thanh tra Nhân dân, đảm bảo dân chủ, góp phần ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh. Ngày 28 tháng 3 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ban hành quy chế phối hợp công tác, trong đó có nội dung phối hợp về công tác PCTNTC⁽²¹⁾; qua đó, góp phần nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong PCTNTC.

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên; các cơ quan báo chí, nhà báo và các tổ chức, đoàn thể trong PCTNTC được thể hiện rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTNTC, vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTNTC. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức tự quản của Nhân dân như: Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở... đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc giám sát những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép xây dựng, kinh doanh, các khoản thu chi phí, lệ phí...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Đánh giá chung về tình hình và công tác PCTNTC: Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị mình. Qua triển khai thực hiện, công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác đấu tranh PCTNTC ngày càng nâng lên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTNTC trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2024, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, giảm 01 vụ việc so với cùng kỳ năm trước.

b) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh

²¹ Quy chế số 1029/QCPH-UBND-UBMT ngày 28 tháng 3 năm 2024.

- Công tác PCTNTC được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các nội dung công tác PCTNTC được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2024 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được các cấp, các ngành phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai... Qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác PCTNTC

- Công tác tự kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện sai phạm, tham nhũng, tiêu cực. Nguyên nhân do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác này; năng lực của đội ngũ công chức làm công tác tự kiểm tra, giám sát tại cơ quan, đơn vị vẫn còn có những hạn chế nhất định.

- Việc triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn vướng mắc, lúng túng như kiểm soát xung đột lợi ích; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước⁽²²⁾... do các cơ quan Trung ương chưa ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTNTC

- Một số cơ chế, chính sách, quy định chậm được bổ sung, sửa đổi, dẫn đến khi triển khai thực hiện còn lúng túng, hiệu quả chưa cao (*kiểm soát tài sản thu nhập, PCTN khu vực ngoài nhà nước*).

- Tính tiên phong, gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Ý thức trách nhiệm, chấp hành kỷ cương, kỷ luật của một số người giữ chức vụ

²² Khoản 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về kiểm soát xung đột lợi ích chỉ quy định đối tượng kiểm soát xung đột lợi ích trong phạm vi nhất định là những người thân thích tác động hoặc sẽ tác động không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong thực tế mối quan hệ về lợi ích rất rộng nhưng chưa có những hướng dẫn cụ thể của Đảng, Nhà nước đối với việc khi phát hiện sự liên quan lợi ích nhóm đối với những người không phải là người thân nhưng có mối liên hệ quen biết như bạn bè, đồng hương ...

- Khoản 9 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng quy định: Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước bao gồm cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức, đơn vị khác do Nhà nước thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, cấp phát toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động, do Nhà nước trực tiếp quản lý hoặc tham gia quản lý nhằm phục vụ nhu cầu phát triển chung, thiết yếu của Nhà nước và xã hội. Tuy nhiên trong thực tế một số Quỹ, Hội vừa là khu vực Nhà nước vừa là tổ chức chính trị xã hội cụ thể như: Hội chữ thập đỏ .. hoặc có đơn vị rất khó xác định loại hình để hướng dẫn thực hiện Luật PCTN như: Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh; Quỹ phòng chống thiên tai, bão lũ...

quyền hạn còn chưa nghiêm. Việc tự kiểm tra, phát hiện hành vi tham nhũng ngay trong các cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa mạnh mẽ, thực tế rất ít vụ việc tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra trong nội bộ mà chủ yếu do Nhân dân tố giác, báo chí phản ánh hoặc qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

- Chưa có biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới: Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác PCTNTC, dự báo trong thời gian tới số việc tham nhũng không tăng. Để tăng cường công tác phòng ngừa tham nhũng, các ngành, các cấp cần tập trung quản lý ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng: Trong tình hình hiện nay, cần tăng cường các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật như đất đai, tài nguyên khoáng sản, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác cán bộ... và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội.

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác PCTNTC

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTNTC.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt tại các vị trí tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTNTC.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

3. Giải pháp cụ thể trong công tác PCTNTC

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC hằng năm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm.

- Từng sở, ngành, địa phương tích cực triển khai, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác PCTNTC tại sở, ngành, địa phương mình; chú trọng công tác quản lý kinh tế, tài chính, thực thi chính sách, pháp luật và những lĩnh vực nhạy cảm của từng ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là những lĩnh vực, công việc giải quyết liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Nghiêm túc xem xét, xử lý người đứng đầu khi không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ để xảy ra sai phạm, tiêu cực, tham nhũng thuộc quyền quản lý.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

Trên đây là báo cáo công tác PCTNTC năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII./. *vuon*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Nguyễn Đức Ty;
- Lưu: VT-NC.NMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn